

Bản án số: 25/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 15-04-2024  
Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Phát Triển;

Ông Nguyễn Chí Công.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Tân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Dang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 04 năm 2024 tại hội trường Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2024, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 03 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Võ Văn N - sinh năm: 1973; *Địa chỉ:* số A, ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Lê Kim H - sinh năm: 1972; *Địa chỉ:* số A, ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

(Tất cả đương sự có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo các lời khai có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Võ Văn N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi với Lê Kim H kết hôn năm 1993, đăng ký kết hôn vào ngày 02/07/2007 tại UBND xã H, quá trình chung sống thường phát sinh mâu thuẫn cãi nhau, bất đồng quan điểm sống, hơn thua từng lời nói, Lê Kim H mỗi lần giận nhau thường hay kêu tôi làm thủ tục ly hôn, vợ chồng tuy sống

chung nhà nhưng mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai đã khoảng 07 năm nay (không có quan hệ vợ chồng khoảng hơn 03 năm), Võ Văn N thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày sang trầm trọng, không thể hàn gắn, nhất quyết ly hôn Lê Kim H. Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Kim T, sinh năm: 1994 và Võ Công H1, sinh năm: 1996, cả 02 con là Võ Kim T và Võ Công H1 đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Bị đơn Lê Kim H trình bày: Vợ chồng tôi có đăng ký kết hôn đúng như Võ Văn N trình bày, trong thời gian chung sống vợ chồng có mâu thuẫn thường hay cãi nhau, mặc dù sống chung nhà như mạnh ai nấy sống, không quan tâm lẫn nhau, cũng không quan hệ vợ chồng khoảng hơn 01 năm nay, anh N thường hay cờ bạc hoặc có quan hệ với người phụ nữ khác thì tùy anh N, Lê Kim H không can thiệp, Lê Kim H muốn vợ chồng hàn gắn tình cảm không đồng ý ly hôn nhưng 02 vợ chồng khó mà ngồi lại nói chuyện với nhau vì nói một vài tiếng nói là anh N lớn tiếng xảy ra cãi nhau. Về con chung có 02 con chung tên Võ Kim T, sinh năm: 1994 và Võ Công H1, sinh năm: 1996, cả 02 con là Võ Kim T và Võ Công H1 đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác. Về nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung phát biểu quan điểm:

- Về phần thủ tục: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Tòa án xử lý đơn khởi kiện chưa đúng quy định và bị đơn chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Về phần nội dung: Về đường lối giải quyết vụ án, Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp thực tế, đúng quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Võ Văn N có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa Võ Văn N với Lê Kim H, đây là vụ án tranh chấp “Ly hôn”. Bị đơn thường trú tại xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa Võ Văn N và Lê Kim H có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn khoảng hơn 07 năm nay, do vợ chồng bất đồng quan điểm thường hay cãi nhau, không có tiếng nói chung, nói

vài tiếng nói là cãi nhau, cũng không quan hệ vợ chồng khoảng 03 năm nay, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, Võ Văn N nhất quyết xin ly hôn. Lê Kim H thừa nhận vợ chồng không có tiếng nói chung, không quan tâm lẫn nhau, mạnh ai nấy sống, cũng không quan hệ vợ chồng khoảng hơn 01 năm nay nhưng Lê Kim H không muốn ly hôn nhưng Lê Kim H không có biện pháp hay hành động gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, vợ chồng không thể ngồi lại nói chuyện với nhau để hàn gắn tình cảm, hiểu nhau hơn mà chỉ nói một vài tiếng nói là xảy ra cãi nhau, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn. Mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng Võ Văn N vẫn nhất quyết yêu cầu ly hôn với Lê Kim H, không muốn vợ chồng hàn gắn tình cảm. Xét thấy mâu thuẫn của Võ Văn N với Lê Kim H ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Võ Văn N là có căn cứ, đúng theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 56. Ly hôn theo yêu cầu của một bên

*“1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”...*

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Kim T, sinh năm: 1994 và Võ Công H1, sinh năm: 1996, cả 02 con là Võ Kim T và Võ Công H1 đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản khi ly hôn: Võ Văn N và Lê Kim H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ khi ly hôn: Võ Văn N và Lê Kim H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Xét thấy ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tiền tạm ứng án phí, án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Võ Văn N. Võ Văn N được ly hôn với Lê Kim H.

2. Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Kim T, sinh năm: 1994 và Võ Công H1, sinh năm: 1996, cả 02 con là Võ Kim T và Võ Công H1 đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản và nợ khi ly hôn: Võ Văn N và Lê Kim H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

4. Án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Võ Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001433, ngày 20/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15/04/2024).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi Cục THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Bích Huyền**